

Quận 12, ngày 01 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 187 và Điều 188 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 24 tháng 7 năm 2024, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 482/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại Cổ phần S

Trụ sở: Số B, N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: A58 và A T, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị Minh T – Phó Giám đốc Chi Nhánh kiêm Trưởng phòng giao dịch Chợ Cầu theo văn bản ủy quyền số 3525/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023 của Tổng Giám đốc S.

Bà Trần Thị Minh T ủy quyền cho ông Kiều Minh D tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 023/2024/GUQ-PGDCC ngày 23/5/2024.

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1984

Địa chỉ: Nhà không số, Tổ D, khu phố D, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là số C khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng thương mại Cổ phần S và ông Nguyễn Minh V thống nhất số tiền nợ gốc theo Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 202126459153 ngày 09/12/2021 và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 08 ngày 13/03/2021. Tổng số tiền nợ gốc, lãi tạm tính đến ngày 15/07/2024 là 436.623.281 (bốn trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm hai mươi ba ngàn, hai trăm tám mươi một) đồng, trong đó: Nợ gốc Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 202126459153 ngày 09/12/2021 là 126.667.400 đồng, lãi trong hạn là 16.667.000 đồng và lãi quá hạn là 2.268.487 đồng, tổng cộng là 145.602.887 đồng; Nợ gốc Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 08 ngày 13/03/2021 là 200.000.000 đồng, lãi trong hạn là 91.020.394 đồng.

Ông Nguyễn Minh V thừa nhận nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại Cổ phần S toàn bộ số tiền nợ tạm tính đến ngày 15/07/2024 là 436.623.281 (bốn trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm hai mươi ba ngàn, hai trăm tám mươi một) đồng, trong đó: Nợ gốc Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 202126459153 ngày 09/12/2021 là 126.667.400 đồng, lãi trong hạn là 16.667.000 đồng và lãi quá hạn là 2.268.487 đồng, tổng cộng là 145.602.887 đồng; Nợ gốc Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 08 ngày 13/03/2021 là 200.000.000 đồng, lãi trong hạn là 91.020.394 đồng.

Số tiền nợ gốc mà ông Nguyễn Minh V phải trả kể từ ngày 16/07/2024 sẽ được tiếp tục tính lãi quá hạn theo Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 202126459153 ngày 09/12/2021 và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 08 ngày 13/03/2021 mà hai bên đã ký kết cho đến khi ông Nguyễn Minh V trả xong nợ cho Ngân hàng thương mại Cổ phần S.

Nếu ông Nguyễn Minh V không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại Cổ phần S có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là phần đất có diện tích 1.125m², thửa đất số 585, tờ bản đồ số 23, tọa lạc tại xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 003/2023/PGDCC ngày 10/01/2023 để thu hồi nợ.

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp nêu trên vẫn không đủ thanh toán cho Ngân hàng thương mại Cổ phần S thì ông Nguyễn Minh V có nghĩa vụ tiếp tục trả cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày quyết có hiệu lực pháp luật nếu hai bên không thỏa thuận tự nguyện thi hành án thì nguyên đơn có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án.

Thời gian trả nợ, cách trả nợ được thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

* Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 (hai triệu) đồng ông Nguyễn Minh V tự nguyện nộp. Ngân hàng thương mại Cổ phần S đã nộp tạm ứng 2.000.000 (hai triệu) đồng. Ông Nguyễn Minh V có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng thương mại Cổ phần S 2.000.000 (hai triệu) đồng.

* Về án phí:

Án phí kinh dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 10.732.463 (mười triệu, bảy trăm ba mươi hai ngàn, bốn trăm sáu mươi ba) đồng ông Nguyễn Minh V tự nguyện nộp.

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.395.307 (mười triệu, ba trăm chín mươi lăm ngàn, ba trăm lẻ bảy) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005052 ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Q.12;
- Các đương sự;
- Lưu hs, vt.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo